

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định nội dung chi và mức chi kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận

nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số/2023/NQ-HĐND ngày ... tháng ... năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nội dung chi và mức chi kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nội dung chi và mức chi kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng ... năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động – Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, K...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Anh Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Quy định nội dung chi và mức chi kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; một số nội dung và mức chi giảm nghèo về thông tin thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Chương trình) theo quy định tại khoản 1 Điều 19; khoản 3, khoản 4 Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Thông tư số 46/2022/TT-BTC).

Ngoài các nội dung quy định tại Nghị quyết này, các nội dung chi và mức chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025 thực hiện theo Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng, quyết toán và thụ hưởng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ kinh phí sự nghiệp của trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện theo Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 03/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy

định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025.

2. Kinh phí sự nghiệp thực hiện các nội dung của Chương trình phải hướng tới đạt mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống; hỗ trợ huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn.

3. Công khai, minh bạch về quản lý, sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH MỘT SỐ NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI

Điều 4. Quy định một số nội dung chi và mức chi

1. Chi hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo từ nguồn đối ứng ngân sách địa phương:

a) Nội dung chi: Hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa nhà ở của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo An Lão.

b) Mức hỗ trợ:

+ Nhà ở xây dựng mới: 04 triệu đồng/ hộ gia đình;

+ Nhà ở sửa chữa, cải tạo: 02 triệu đồng/ hộ gia đình.

2. Chi hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và xã đảo Nhơn Châu:

a) Nội dung chi: duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và xã đảo Nhơn Châu.

b) Mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước: 2.000.000đ/tháng/điểm phục vụ.

3. Chi tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và xã đảo Nhơn Châu:

a) Nội dung chi: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/06/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh;

- Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã để đáp ứng nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền:

+ Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các thôn, bản trong xã để đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin thiết yếu đến các hộ dân trong xã;

+ Thay thế cụm loa có dây, không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng được sang cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

Thành phần cơ bản, yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin của đài truyền thanh xã thiết lập mới, nâng cấp theo quy định tại Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

b) Mức chi từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước:

+ Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh, đề xuất mức hỗ trợ bình quân: 500.000.000 đồng/xã.

+ Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã để đáp ứng nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền: đề xuất mức hỗ trợ bình quân: 30.000.000 đồng/cụm loa.

Điều 5. Nguồn lực thực hiện

1. Nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương và ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

2. Lồng ghép nguồn vốn sự nghiệp từ các chương trình, kế hoạch, dự án và các nguồn huy động hợp pháp khác trên địa bàn.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Lao động – Thương binh và xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tổng hợp đề xuất phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của ngân sách địa phương hàng năm cho các sở, ngành liên quan của tỉnh và các địa phương để thực hiện Chương trình theo đúng quy định tại Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương thực hiện Dự án 5 và tiểu dự án 1, Dự án 6 của Chương trình.

c) Hướng dẫn các sở, ngành liên quan và địa phương triển khai thực hiện nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của trung ương và tỉnh theo đúng quy định tại Quy định này và các quy định hiện hành.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và xã hội và các đơn vị liên quan đề xuất phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của trung ương và tỉnh hàng năm cho các sở, ngành liên quan của tỉnh và các địa phương để thực hiện Chương trình theo đúng quy định tại Quy định này.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Trên cơ sở tổng hợp của Sở Lao động – Thương binh và xã hội, Sở Tài chính chủ trì trình UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của trung ương hàng năm cho các sở, ngành liên quan và các địa phương để thực hiện Chương trình theo đúng quy định tại Quy định này.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và xã hội hướng dẫn trình tự thủ tục thực hiện, thanh toán, quyết toán nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của trung ương và tỉnh theo đúng quy định hiện hành.

4. Trách nhiệm Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện tiểu dự án 1, Dự án 6 của Kế hoạch thực hiện Chương trình; chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet và các hộ gia đình sinh sống tại huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn, xã đảo được tiếp cận thông tin qua hình thức xuất bản phẩm, sản phẩm truyền thông (chiều thiếu hụt về thông tin);

- Kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện các nội dung chủ trì, quản lý của Kế hoạch; báo cáo 6 tháng, hằng năm, sơ kết, tổng kết và báo cáo đột xuất kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ, ngành quản lý và gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung Kế hoạch thực hiện Chương trình.

5. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

- Chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân An Lão triển khai thực hiện Dự án 5 của Kế hoạch hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo; hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về nhà ở được hưởng cơ chế, chính sách hỗ trợ nhà ở trên địa bàn tỉnh (chiều thiếu hụt về nhà ở);

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung chủ trì, quản lý của Kế hoạch; báo cáo 6 tháng, hằng năm, sơ kết, tổng kết và báo cáo đột xuất kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ, ngành quản lý và gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung Kế hoạch.

6. Trách nhiệm các sở, ngành được phân bổ vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

Lập kế hoạch tổ chức triển khai nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của trung ương và địa phương theo đúng quy định hiện hành.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn đảm bảo với các mục tiêu, chỉ tiêu của tỉnh và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương; bố trí nguồn kinh phí địa phương để thực hiện đối ứng các dự án của Chương trình.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 24. Điều khoản thi hành

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế mới ban hành khi có hiệu lực thi hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có sự thay đổi, điều chỉnh các nội dung quy định, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực chương trình) để tổng hợp và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.